

TỜ TRÌNH

Bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 3078/TTr-SKHĐT ngày 28/10/2024 và thống nhất tại hội nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 30/10/2024;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QĐ15;

Căn cứ Công văn số 322/HĐND ngày 09/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Đối với Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh:

Nghị quyết được ban hành Quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành đã được hơn 07 năm, góp

phần phát triển khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã và đóng góp chung vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, qua rà soát thì hiện nay nội dung của Nghị quyết này không còn phù hợp, cụ thể:

Nghị quyết này được ban hành căn cứ vào các quy định của pháp luật như: Luật Hợp tác xã năm 2012, Luật Đất đai năm 2013, Luật Đầu tư năm 2014 và các Nghị định hướng dẫn thi hành các luật trên. Tuy nhiên, Quốc hội đã ban hành Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024, Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đất Đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QĐ15 để thay thế cho các luật trước đó; đồng thời, Chính phủ đã ban hành các Nghị định hướng dẫn thi hành các luật trên. Như vậy, về căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết hiện nay không còn phù hợp, nên cần phải bãi bỏ.

2.2. Đối với Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022; Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước:

Nghị quyết được ban hành đã hơn 02 năm, góp phần thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, qua rà soát thì hiện nay nội dung của Nghị quyết này không còn phù hợp, cụ thể:

Hai Nghị quyết này được ban hành căn cứ vào các quy định của pháp luật như: Luật Đầu thầu năm 2013, Luật Đất đai năm 2013, Luật Nhà ở năm 2014 và các Nghị định hướng dẫn thi hành các luật trên. Tuy nhiên, vừa qua Quốc hội đã ban hành Luật Đầu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024, Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đất Đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QĐ15 để thay thế cho các luật trước đó; đồng thời, Chính phủ đã ban hành các Nghị định hướng dẫn thi hành các luật trên. Như vậy, về căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết hiện nay không còn phù hợp, nên cần phải bãi bỏ.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Kịp thời bãi bỏ các Nghị quyết được ban hành nhưng về căn cứ pháp lý không còn phù hợp với quy định hiện hành để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Đảm bảo tính hợp pháp của văn bản.

- Xây dựng 01 Nghị quyết bãi bỏ 03 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm: (1) Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 ban hành Quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước; (2) Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 ban hành Quy định về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước; (3) Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo theo trình tự, thủ tục và quy định hiện hành.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết này ban hành là để bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, do vậy không có nội dung về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Công văn số 322/HĐND ngày 09/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 3691/UBND-TH ngày 11/9/2024 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ Nghị quyết trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và nhận được văn bản góp ý của 14 đơn vị cấp sở, ban, ngành, 07 đơn vị cấp huyện; trong đó có 03 đơn vị gồm Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông có ý kiến góp ý; các đơn vị còn lại có ý kiến thống nhất. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu chỉnh sửa và gửi lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, hoàn chỉnh dự thảo và trình Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua tại hội nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 30/10/2024.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 02 điều được bố cục như sau:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết

Điều 2. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết sau



1. Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, Kỳ họp thứ thông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2024.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN (NẾU CÓ): Không.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ): Không.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét.

(Gửi kèm: Dự thảo Nghị quyết, Bảng tổng hợp tiếp thu giải trình ý kiến các đơn vị, Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- LĐVP, Phòng TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Trần Tuệ Hiền

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: /2024/NQ-HĐND

ĐỰ THẢO LẦN 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC KHÓA X, KỲ HỌP THỨ ...

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

*Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,
Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số
32/2024/QĐ15;*

*Xét Tờ trình số/TTr- UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân
tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết sau

1. Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Hội
đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp
tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước Khóa X, Kỳ họp thứ thông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH và ĐT, Bộ TP (Cục kiểm tra văn bản);
- TTTU, TTHĐND, UBND, BTUBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm PVHCC;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Hằng